

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHI LĂNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST  
Ngày 16-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Thế Khuynh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Chu Văn Tiếp;

Bà Vy Thị Thu Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Triệu Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, thư ký Tòa án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm có: Bị cáo, Kiểm sát viên, Thư ký, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ; đối với vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Phạm C, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1993, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: (hiện chưa xác định được), con bà Lê Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 30/5/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt 30 tháng tù, phạt tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội này chưa được xóa án tích do chưa thi hành xong phần án phí 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và tiền phạt 7.000.000đ (bảy triệu đồng); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội Gây rối trật tự công cộng, theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt 05 tháng tù. Đến thời điểm thực hiện

hành vi phạm tội này đã được xóa án tích; bị cáo bị giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 16 tháng 6 năm 2022 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Vi Văn Đ, sinh năm 2001; trú tại: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn); vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 16/6/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Chi Lăng phối hợp với Công an thị trấn Đ, huyện C đang làm nhiệm vụ tại khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện, bắt quả tang Vi Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần đằng sau bên phải đang mặc 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá. Ngoài ra còn phát hiện và thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã qua sử dụng. Vi Văn Đ khai nhận các hạt tinh thể rắn màu trắng bên trong gói giấy bạc màu vàng là ma túy đá, Vi Văn Đ vừa mua với Lê Phạm C với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), mục đích Vi Văn Đ mua ma túy là để sử dụng cá nhân.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Phạm C, phát hiện thu giữ 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, vỏ màu vàng gold (cũ, đã qua sử dụng), tại túi quần đằng trước bên trái của Lê Phạm C đang mặc. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Phạm C tại khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, quá trình khám xét phát hiện thu giữ 03 (ba) xi lanh loại 3ml/cc (cũ, đã qua sử dụng) dưới gầm giường phòng ngủ của Lê Phạm C.

Tại bản kết luận giám định số: 217/KL-KTHS ngày 18/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói giấy màu vàng ánh kim thu giữ của Vi Văn Đ, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,033gam (đã trừ bì). Tại bản kết luận giám định số: 266/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam gồm 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) được niêm phong gửi giám định là tiền thật.

Tại cơ quan điều tra Lê Phạm C khai nhận: Sáng ngày 15/6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Lê Phạm C từ nhà đi xe khách lên khu vực công bến xe Phía B, thuộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn, với mục đích tìm mua ma túy đá. Khi đến khu vực công bến xe Phía B, Lê Phạm C gặp người đàn ông làm nghề lái xe ôm (C không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu), đang ngồi trên chiếc xe máy màu đỏ, Lê Phạm C đặt vấn đề mua ma túy, đưa cho người đàn ông này 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và nói “*bán cho em 500.000đ ma túy đá*”. Người đàn ông này cầm tiền và đưa cho Lê Phạm C 01 (một) gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, C đón xe ô

tô khách quay về nhà. Khi về tới nhà, Lê Phạm C đem số ma túy vừa mua được ra sử dụng cá nhân một ít bằng hình thức hút, số ma túy còn lại C cất đi với mục đích để sử dụng cá nhân. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/6/2022, khi Lê Phạm C đang ở nhà thì có Vi Văn Đ gọi điện thoại cho C bằng số thuê bao “0345.525.383” vào số thuê bao “0325.375.760” của C và nói “*anh còn không để cho em 3 lít*” (nghĩa là anh còn ma túy đá bán không, bán cho em 300.000 đồng). C trả lời “*giờ chưa có đâu, một lát nữa mới có*”, đồng thời C nhờ Đ mua hộ một bát phở về ăn sáng và mang qua nhà cho C. Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, Vi Văn Đ mua phở mang sang đền nhà Lê Phạm C và gọi “*anh C ơi*”, nghe Đ gọi, C đi ra gần phía cửa sổ thấy Đ đang đợi sẵn, Đ đưa cho C một túi phở và số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) qua cửa sổ. C cầm túi phở và cất 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) vào túi quần, đồng thời đưa lại cho Đ 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa ma túy đá. Sau đó C đi vào trong nhà, còn Đ đi tìm nơi sử dụng ma túy đá thì bị bắt giữ.

Cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố: Bị cáo Lê Phạm C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa bị cáo đã khai rõ toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vi Văn Đ có lời khai tại Cơ quan điều tra xác nhận đã mua ma túy với bị cáo Lê Phạm C, chỉ mua một lần chưa sử dụng thì bị Công an phát hiện thu giữ.

Chị Nông Thị Tú A là người chung sống cùng Lê Phạm C tại nhà riêng của C, quá trình C cất giấu ma túy tại nhà và bán ma túy cho Vi Văn Đ thì Nông Thị Tú A không biết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm đã bán ma túy cho C tại khu vực công bến xe Phía Bắc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, do C không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chi Lăng không có căn cứ để xác minh, xử lý. Người đàn ông tên D đã giới thiệu chỗ mua ma túy cho C, do người này C mới gặp lần đầu tại quán nước, C không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chi Lăng chưa có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ vật chứng thu giữ đã được chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng theo quy định gồm toàn bộ số ma túy thu giữ còn lại sau giám định, tiền, điện thoại di động và những công cụ liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy thu giữ. Tất cả những người tham gia tố tụng đều đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Phạm C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Phạm C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 03 (ba) xi lanh 3ml/cc đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, vỏ màu vàng gold đã qua sử dụng. Trả cho Lê Phạm C số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Trả cho Vi Văn Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ màu đen đã qua sử dụng.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vi Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và việc vắng mặt đó không ảnh hưởng đến kết quả xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Phạm C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong ngày 16 tháng 6 năm 2022 bị cáo Lê Phạm C đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/6/2022, tại nhà riêng, khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Lê Phạm C đã bán trái phép 01 (một) gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,033g (gam) cho Vi Văn Đ với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

[4] Về nguồn gốc số ma túy xác định theo lời khai của bị cáo ngày 15/6/2022, Lê Phạm C đến khu vực cổng bến xe Phía B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, mua ma túy với một người đàn ông làm nghề xe ôm với mục đích mua về sử dụng và bán. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nguồn gốc số ma túy nên không có cơ sở để kết luận về nguồn gốc số ma túy và người bán ma túy cho bị cáo.

[5] Hành vi của bị cáo Lê Phạm C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng

lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham muốn của bản thân và muốn có tiền để tiếp tục mua ma túy nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Với một lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Phạm C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

[6] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Phạm C là người sử dụng trái phép chất ma túy, đã từng bị xét xử về tội Gây rối trật tự công cộng (đã được xóa án tích) và có một tiền án chưa được xóa án tích nên bị cáo có nhân thân xấu. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm, chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Phạm C, Hội đồng xét xử thấy C cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy đối với những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng bao gồm: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; 03 (ba) xi lanh 3ml/cc đã qua sử dụng. Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo có được do bán ma túy và 01 điện thoại di động bị cáo sử dụng làm công cụ liên lạc mua bán ma túy. Cần trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng do không liên quan đến tội phạm. Trả cho Vi Văn Đ 01 điện thoại di động bị thu giữ do hành vi của Vi Văn Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

[9] Cáo trạng số 34/CT-VKSCL ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Phạm C theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ.

[10] Đối với hành vi của Vi Văn Đ đã mua trái phép chất ma túy của Lê Phạm C để sử dụng, do số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang chưa đủ định lượng (0,033 gam); kết quả tra cứu thông tin đối tượng chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm về ma túy, Công an huyện Chi Lăng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vi Văn Đ theo quy định là có căn cứ.

[11] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm đã bán ma túy cho Lê Phạm C tại khu vực cổng bến xe Phía Bắc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, do không có thông tin cụ thể nên không thể điều tra, xác minh. Đối với người đàn ông tên

Dũng đã giới thiệu chỗ mua ma túy cho Lê Phạm C, do người này C mới gặp lần đầu tại quán nước, C không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể do không có thông tin nên cơ quan điều tra không thể điều tra, xác minh là đúng quy định.

[12] Đối với chị Nông Thị Tú Anh là người chung sống cùng Lê Phạm C tại nhà riêng của C, quá trình C cất giấu ma túy tại nhà và bán ma túy cho Vi Văn Đ thì chị Nông Thị Tú Anh không biết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo Lê Phạm C là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; các Điều 38, 50 và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 292; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Phạm C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Phạm C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 16 tháng 6 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư có chữ ký của giám định viên, trợ lý giám định, các bên tham gia niêm phong và dấu của Công an thị trấn Đồng Mỹ, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn. Bên trong phong bì thư chứa đựng 0,016 gam Methamphetamine là số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao gói; 03 xilanh 3ml/cc đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động màu vàng gold, mặt lưng có ghi chữ Iphone 8 đã qua sử dụng cũ, có vết nứt vỡ (tình trạng máy khi giao nhận không còn hoạt động).

Trả cho Lê Phạm C 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Trả cho anh Vi Văn Đ 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu VIETTEL đã qua sử dụng cũ Mode V6214 (tình trạng máy khi giao nhận không còn hoạt động).

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 31 tháng 8 năm 2022).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Phạm C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an huyện Chi Lăng, Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ, Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Hoàng Thế Khuynh**